

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGÀ THẮNG
Số: 39/ KH-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nga Thắng, ngày 26 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2019

A- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2018

Vụ xuân 2018, sản xuất nông nghiệp trong điều kiện thời tiết cơ bản thuận bên cạnh đó vẫn còn một số khó khăn như giá cả VTNN đầu vào vẫn ở mức cao, giá đầu ra của sản phẩm ở mức thấp, thiếu lao động tham gia sản xuất nông nghiệp, một số máy làm đất chưa đáp ứng được chất lượng làm đất.... Song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp tham mưu của HTX, cán bộ chuyên môn, các đoàn thể và sự phấn đấu nỗ lực của bà con nông dân trên địa bàn xã nên kết quả đã đạt được như sau:

I. Kết quả cụ thể:

- 1- Tổng diện tích gieo trồng 330 ha đạt 98.8% KH; bằng 99% CK
- 2- Tổng sản lượng lương thực 2.317,4 tấn đạt 107 % KH, bằng 108 % CK
- *Tổng giá trị thu từ trồng trọt: 15.890 triệu. đạt 95% KH bằng 98% CK
- 3- Diện tích năng suất, sản lượng một số cây trồng chính như sau:

a- Cây lúa:

- Diện tích 309.8 ha đạt 101 % KH, bằng 99 % CK.
- NSBQ 74.8 tạ/ha đạt 101 %KH bằng 102 % CK.
- Lúa lai diện tích 219.9 ha năng suất 76.9 tạ/ha.
- Lúa chất lượng 48.8 ha năng suất 70.3 tạ /ha.
- Lúa khác diện tích 41.1ha, năng suất 69 tạ/ha.

b- Cây ngô :

- Diện tích 6 ha , đạt 120 % KH.
- Năng suất đạt 45 tạ/ha,
- SL 27 tấn Giá trị: 135 triệu đồng.

c- Cây lạc:

- Diện tích 11 ha , đạt 84.6 % KH
- NS 20 tạ /ha, SL 22 tấn. Giá trị: 550 triệu đồng

e- Cây khoai lang:

DT: 2.5 ha đạt 66% KH , NS 100 tạ /ha, SL 25 tấn. Trị giá: 125 triệu đồng

g. Rau các loại :

DT 2 ha, đạt 100% KH, giá trị thu 40 triệu đ /ha , Tổng thu 80 triệu đồng.

h. Cây trồng khác.

- 0.7 ha Giá trị: 80 triệu đồng.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG :

- Sản xuất vụ xuân 2018 là vụ có năng suất bình quân cao nhất từ trước tới nay, xã đã có chủ trương tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ đưa các giống lúa ngắn ngày có tiềm năng năng suất cao, chất lượng, bỏ hẳn trà xuân sớm “ Với phương châm xuân muộn, mùa sớm”. Bố trí 100% trà xuân muộn, trong đó bố trí 60% DT lúa lai, số còn lại bố trí bằng các giống lúa thuần, lúa chất lượng cao. Trong quá trình tổ chức chỉ

đạo thực hiện cùng với sự hỗ trợ về giống của nhà nước kết quả đạt vượt KH đề ra. Trong đó lúa lai chiếm 60%; lúa thuần và chất lượng cao chiếm 40%. Đặc biệt không bố trí giống BC15 vào vụ xuân.

- Vụ xuân năm 2018 UBND xã đã chỉ đạo tổ sản xuất máy cấy tiếp tục mở rộng diện tích cấy tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao.

- HTX nông nghiệp đã ký hợp đồng mua phân bón, giống, thuốc BVTV trả chậm với tổng trị giá 525 triệu đồng, đồng thời hướng dẫn quy trình kỹ thuật đã góp phần tạo điều kiện cho nhân dân chăm sóc cây trồng sinh trưởng phát triển tốt.

- UBND xã đã chỉ đạo HTX đầu mối với trạm khuyến nông cung ứng giống lúa kịp thời phục vụ nông dân.

- UBND xã đã thành lập BCD sản xuất và phân công thành viên BCD phụ trách đến từng thôn để cùng thôn tổ chức chỉ đạo thực hiện. cán bộ chỉ đạo đã nắm bắt những vướng mắc khó khăn trong quá trình chỉ đạo thực hiện phản ánh kịp thời về BCD họp giao ban có biện pháp khắc phục.

2-Những tồn tại và nguyên nhân :

a-Tồn tại:

- Công tác kiểm tra điều hành dẫn nước có lúc chưa đảm bảo kịp thời nên đã ảnh hưởng đến phát triển của cây trồng. Khâu làm đất cải tạo mặt ruộng, thủy lợi nội đồng, bờ vùng bờ thửa còn chậm và chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất nên dẫn đến 1 số DT mất nước hoặc ngập khi điều tiết nước.

- Nhân dân không chấp tác cơ cấu cây trồng đưa một số loại giống không trong cơ cấu, chưa qua khảo nghiệm có thời gian sinh trưởng khác nhau vào sản xuất đã tạo điều kiện cho sâu bệnh phát triển.

- 1 số hộ dân thực hiện xử lý phòng trừ sâu bệnh chưa tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng trong BVTV, có diện tích phải xử lý nhiều lần làm tăng chi phí sản xuất ,tổ chức chăm bón muộn, bón không cân đối đã ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây trồng và cũng là điều kiện để các đối tượng sâu bệnh phát sinh, phát triển.

b-Nguyên nhân:

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Giá vật tư sản xuất nông nghiệp tăng cao, thời tiết rét đậm rét hại kéo dài dẫn tới việc tổ chức chăm sóc chậm làm cho cây trồng kéo dài thời gian sinh trưởng.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác tuyên truyền vận động của BCD từ xã đến xóm còn hạn chế.

- Việc chấp tác quy trình kỹ thuật chăm sóc bảo vệ cây trồng của một số hộ dân chưa đảm bảo.

- Chỉ đạo giải phóng đất còn chậm và nhiều vướng mắc trong việc giải phóng đất đối với diện tích đất gặt máy gặt.

B- MỤC TIÊU VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG SẢN XUẤT

VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2019

I- MỤC TIÊU:

Sản xuất vụ chiêm xuân 2019 sản xuất trong điều kiện ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp khó lường, tiếp tục chịu ảnh hưởng trực tiếp của giá cả thị trường, thiếu hụt nguồn lao động. Vì vậy cần sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng , Chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể, HTX cùng với sự nỗ lực của nông dân trên địa bàn xã phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sau:

- Tổng diện tích 330 ha: Trong đó cây màu 22 ha, cây lúa 308 ha.

- Tổng sản lượng lương thực: 2.156 tấn.

- Tổng giá trị từ 16 đến 17 tỷ đồng
- Trong đó: DT, NS, SL một số cây trồng chính như sau:
 - + Cây lúa : DT 308 ha ; NSBQ đạt 70 tạ/ha; SL 2.156 tấn.
 - + Cây Ngô : DT 5 ha; NSBQ đạt 45 tạ/ha; SL 225 tấn.
 - + Cây lạc : DT 10 ha; NS BQ đạt 25 tạ/ha ; SL 32.5 tấn.
 - + Cây khoai lang: DT 3 ha NS 120 tạ/ha ;SL 36 tấn
 - + Rau các loại: DT 2 ha; Giá trị thu 35 triệu đồng/ha.
 - + Cây trồng khác: 2 ha giá trị thu 100 triệu đồng.

II- NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Tiếp tục chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, mùa vụ với phương châm “ Xuân muộn, mùa sớm” đồng thời mở rộng diện tích các cây trồng có giá trị cao vào sản xuất. bố trí hợp lý các cây trồng theo tầng thân đất, đẩy mạnh áp dụng các biện pháp thâm canh, ứng dụng công nghệ khoa học nhằm tăng năng suất , giá trị hiệu quả của sản xuất. Đồng thời tập trung đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hoá đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp, nhằm nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích. Trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

1- Bố trí cơ cấu giống cây trồng và thời vụ.

a- Cây lúa:

Bố trí 100% DT lúa xuân muộn bố trí 60% diện tích lúa lai sử dụng các giống lúa lai VT404, Thái Xuyên 111 trong đó chủ lực bằng giống VT 404, có thời gian sinh trưởng từ 130 đến 135 ngày; 40% lúa thuần lúa chất lượng sử dụng các giống: Bắc hương 9 và Đài Thơm 8 các giống nếp có thời gian sinh trưởng từ 115 đến 125 ngày. Trong quá trình bố trí giống cần tổ chức tuyên truyền và chỉ đạo không đưa giống lúa ngoài luồng, không nằm trong cơ cấu vào sản xuất vụ xuân năm 2019.

Thời vụ gieo cấy:

- Lúa lai gieo từ ngày 1/1/2019- 5/1/2019 áp dụng phương thức gieo trên nền đất cứng che phủ nilon 100%, mạ khay, mạ thảm, thời gian cấy từ 20-31/1/2019 khi mạ đạt 3,5 – 4 lá, nhiệt độ ngoài trời trên 15°C để lúa sinh trưởng phát triển tốt.
- Lúa thuần gieo từ 5-10/1/2019, cấy từ 25-31/1/2019.
- + Trong quá trình gieo mạ thường xuyên theo dõi tình hình phát triển của mạ để có biện pháp điều chỉnh kịp thời trước khi đưa mạ ra cấy cần luyện mạ để cho cây mạ quen với môi trường hạn chế mạ bị chết khi gặp thời tiết không thuận lợi.
- + Lượng giống để gieo cấy cho 1 sào: Lúa lai từ 1,2 đến 1,5 kg; Lúa thuần từ 2.5 đến 3 kg/sào.

b - Cây ngô: Mở rộng diện tích ngô trên vùng đất cấy cứng, bố trí trên chân đất lúa màu, đất gò bãi. Trồng bằng giống ngô lai C919, AG 59, ngô nếp HN88 có thời gian sinh trưởng ngắn từ 100 – 110 ngày để có diện tích gieo lúa mùa sớm. . Thời vụ gieo trồng từ 5 - 11/1/2019 thu hoạch trong tháng 5 /2019.

c- Cây lạc: Bố trí trên đất màu, thâm canh chủ động tưới tiêu; áp dụng kỹ thuật lên luống nhỏ, lên cao luống để tiêu nước tốt, tránh ngập nước khi lụt tiểu mãn đồng thời áp dụng che phủ nilon cho mặt luống. Trồng bằng các giống TB 25, L26; Thời vụ trồng từ 10-15/1/2019, thu hoạch xong trước 20/5/2019.

d- Cây khoai lang: Bố trí chuyển đổi diện tích lạc kém hiệu quả, chân đất cứng ở vùng đồng màu sang trồng khoai lang bằng các giống khoai chất lượng như: Khoai lang Nhật, Hồng Lương có thời gian sinh trưởng từ 105 - 120 ngày. Trồng từ 1-10/01/2019 thu hoạch từ 5-20/5/2019 để có quỹ đất gieo trồng cây vụ thu vụ mùa sớm.

e- Rau đậu các loại: Có thời gian sinh trưởng ngắn, hiệu quả kinh tế cao, không kén đất nên bố trí theo nhiều trà khác nhau trên đất gò bãi, vườn, đất màu.

f- Đối với cây dưa hấu: Bố trí tại phần đất cao cây Sơn thôn 8, sử dụng bằng các giống PERFECT, Nông Việt 36. Thời vụ trồng từ 20-30/2/2019.

2-Giải pháp về giống:

- Giống là một trong yếu tố quan trọng quyết định đến năng suất cây trồng. Các hộ gia đình chủ động đăng ký giống về thôn và thôn đăng kí nguồn giống với HTX để cung ứng kịp thời. Thời gian đăng kí về HTX xong trước ngày 10/12/2018. HTX có trách nhiệm cấp giống đến hộ xong trước ngày 25/12/2018 đối với lúa phải lấy từ 1 luồng giống thông qua HTX cung ứng.

- HTX có trách nhiệm liên hệ với các phòng ban chức năng của huyện để mua giống cung ứng cho nhân dân theo giá quy định chung.

4-Giải pháp về kỹ thuật:

- 100% Diện tích mạ xuân muộn áp dụng phương pháp gieo mạ khay, mạ thảm, trên nền đất cứng, che phủ nilon để đảm bảo cho mạ phát triển. Tập trung chỉ đạo các thôn đưa máy cấy vào sản xuất trên những diện tích chủ động tưới tiêu.

- Trên cơ sở hướng dẫn của phòng nông nghiệp và trạm khuyến nông huyện. UBND xã giao cho HTX có trách nhiệm in ấn quy trình gieo cấy thâm canh cây trồng cụ thể gửi đến tận hộ nông dân trước khi bước vào vụ sản xuất. Bà con nông dân phải tuyệt đối chấp tác quy trình sản xuất (nhiệt độ dưới 15°C tuyệt đối các hộ dân không được đem mạ ra cấy, thời vụ xuống đồng cấy phải thực hiện theo quyết định của BCD xã) mới đem lại hiệu quả KT cao.

5 - Giải pháp về thủy lợi và làm đất:

- Sản xuất vụ xuân thường gặp phải khô hạn thiếu nước tưới, yêu cầu công tác thủy lợi phải được tập trung chỉ đạo sớm ngay từ đầu vụ. Ngay từ đầu vụ UBND xã sẽ huy động lao động xã hội và nguồn HTX tập trung làm hệ thống thủy lợi trên toàn xã.

- HTX tiếp tục thực hiện dịch vụ giải phóng đất đảm bảo cho sản xuất theo đúng kế hoạch. 100% diện tích đất phải được giải phóng lần 1 trước ngày 20/12/2018, lần 2 trước ngày 10/1/2019.

- HTX xây dựng phương án tưới tiêu cho vụ xuân 100% DT phải được kí hợp đồng tưới tiêu nước với xí nghiệp thủy nông. Bằng mọi biện pháp tranh thủ đưa nước sớm khi nguồn nước mặn chưa xâm nhập thời gian cung ứng nước xong trước ngày 10/12/2018.

- Các thôn, hộ gia đình, nhóm sản xuất chủ động đắp bờ vùng, bờ thửa cải tạo mặt ruộng để thuận lợi trong sản xuất. Những hộ có diện tích đất lớn ở liền kề nên tập trung cải tạo thành ô thửa lớn thuận tiện tưới tiêu, chăm sóc và cơ giới hoá nông nghiệp.

6 -Công tác bảo vệ thực vật:

- HTX và cán bộ chuyên môn tham mưu cho UBND xã qua BCD sản xuất về tình hình sâu bệnh gây hại ở mỗi loại cây trồng vào từng thời điểm, dự thính, dự báo tình hình sâu bệnh trên địa bàn và tổ chức chỉ đạo nhân dân xử lý kịp thời không để dịch hại xảy ra.

- HTX chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ thuốc đảm bảo chất lượng. Hướng dẫn kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho nông dân. HTX cung ứng thuốc thành phẩm cho nhân dân tổ chức diệt chuột làm 2 đợt theo pháp lệnh 34 trước khi gieo mạ (22 - 23/12/2018); Tuyên truyền vận động nhân dân tiêu diệt ốc bươu vàng trong từng thời điểm thích hợp.

- UBND xã thường xuyên theo dõi kiểm tra các điểm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật để tránh tình trạng thuốc BVTT không đảm bảo chất lượng được đưa vào phòng trừ sâu, bệnh.

7. Cơ chế hỗ trợ.

- UBND huyện Nga Sơn hỗ trợ diện tích sản xuất dưa hấu đầu vụ : Hỗ trợ hạt giống 7 triệu/ha/vụ, bạt che phủ mặt luống : 9 triệu /ha/vụ.
- Đối với giống lúa mua qua trạm khuyến nông huyện lúa lai hỗ trợ: 10.000 đồng/Kg, lúa thuần 5.000 đồng/Kg.

IV-TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- 1-Trên cơ sở KH sản xuất của UBND xã các chi bộ tổ chức hội nghị tập trung bàn các biện pháp và ra nghị quyết lãnh đạo thực hiện thắng lợi KH sản xuất ở thôn mình.
- 2- Trên cơ sở KH SX của UBND xã, HTXDVNN chủ động thực hiện các chức năng nhiệm vụ của mình trong các khâu dịch vụ. Đặc biệt là khâu cung ứng giống; vật tư phân bón; chốt giữ nước không để rò rỉ mất nước cục bộ và tuyên truyền hướng dẫn các biện pháp KT phục vụ SX.
- 3- UBND xã thành lập BCD sản xuất phân công từng thành viên trong BCD phụ trách các khu dân cư suốt trong quá trình chỉ đạo SX và chịu trách nhiệm trước BCD ở đơn vị mình phụ trách.
- 4- Đề nghị các đoàn thể quần chúng trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của mình vận động hội viên, đoàn viên của mình gương mẫu trong việc thực hiện KHSX của UBND đã đề ra.
- 5- Đài truyền thanh xã, xóm có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền KH sản xuất trên hệ thống thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân trong việc chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu cây trồng , giống và thời vụ của vụ xuân năm 2019 Chú trọng tuyên truyền các biện pháp, giải pháp kỹ thuật trong quá trình sản xuất, kịp thời nêu gương những điển hình tiên tiến trong tổ chức thực hiện KH sản xuất. Đồng thời phê phán những tập thể cá nhân chấp hành không nghiêm túc gây cản trở đến việc thực hiện KH chung của xã ảnh hưởng đến phong trào chung.

6. Lịch hội nghị triển khai KH SX:

Ngày 28/11/2018 Hội nghị mở rộng triển khai KH

Từ ngày 3 – 4 /12/2018 Các thôn họp chi bộ, hội nghị nhân dân, phát động nhân dân đăng kí giống.

Ngày 10/12/2018 các thôn báo cáo lượng giống đăng kí giống về HTXDV.

Trên đây là KH tổ chức sản xuất vụ xuân và công tác lâm nghiệp năm 2019 đề nghị BCD sản xuất NN, các ban ngành đoàn thể, các chi bộ, thôn bàn biện pháp tổ chức thực hiện để hoàn thành suất sắc mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ, TTHĐND(B/C)
- BCD, Trưởng thôn
- Bí thư chi bộ
- HTX
- Đài truyền thanh
- Lưu VP



Nguyễn Văn Trì